

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 181/TTr-SVHTTDL ngày 25 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định Phương án đơn giản hóa đối với 12 thủ tục hành chính nội bộ thuộc lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ được phê duyệt kèm theo tại Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để t/h);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP và các PCVP UBND tỉnh;
 - + Phòng KGVX;
 - + Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Lưu: VT, TTHCC.VTH.

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

Phụ lục:
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số: 07 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

- 1. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Diễn viên hạng III.**
- 2. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Di sản viên hạng III.**
- 3. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Hướng dẫn viên văn hóa hạng III.**
- 4. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Huấn luyện viên.**
- 5. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng III.**
- 6. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Tuyên truyền viên văn hóa trung cấp lên Tuyên truyền viên văn hóa.**

(Gồm 06 thủ tục Xét thăng hạng)

1. Nội dung đơn giản hóa (Về thành phần hồ sơ):

Đề nghị bãi bỏ các thành phần hồ sơ gồm:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ. Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng.

Lý do: Tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp quy định viên chức phải nộp các thành phần hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ. Trường hợp có một trong các văn bằng,

chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng.

Tuy nhiên, trước đó thành phần hồ sơ được đề nghị bãi bỏ nêu trên đã được cập nhật đầy đủ trên phần mềm Quản lý Cán bộ, công chức, viên chức. Do vậy khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng chỉ cần đối chiếu các tiêu chuẩn, yêu cầu điều kiện và tra cứu thông tin viên chức, văn bằng chứng chỉ lưu trữ trên phần mềm quản lý Cán bộ, công chức, viên chức để chủ động xét thăng hạng cho viên chức mà không cần phải yêu cầu viên chức phô tô văn bằng, giấy tờ nộp lại cho cơ quan, nhằm giảm thời gian, công sức, chi phí đi lại cho viên chức.

2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Nội vụ trình Chính phủ xem xét, sửa đổi Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức nhằm giảm bớt việc nộp/xuất trình các hồ sơ giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu, tăng cường tái sử dụng các dữ liệu điện tử, cải cách thủ tục.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa¹

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 3.582.020 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 2.348.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 1.234.020 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34,4%.

7. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Diễn viên hạng II.

8. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Di sản viên hạng II.

9. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Phương pháp viên hạng II.

10. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Hướng dẫn viên văn hóa hạng II.

11. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Huấn luyện viên chính.

12. Thủ tục Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng II.

(Gồm 06 thủ tục Xét thăng hạng)

1. Nội dung đơn giản hóa (Về thành phần hồ sơ):

Đề nghị bãi bỏ các thành phần hồ sơ gồm:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ. Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

¹ Lợi ích phương án đơn giản hóa tính theo từng thủ tục đối với 06 thủ tục xét thăng hạng công chức, viên chức.

- Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng.

Lý do: Tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp quy định viên chức phải nộp các thành phần hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ. Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng.

Tuy nhiên, trước đó thành phần hồ sơ được đề nghị bãi bỏ nêu trên đã được cập nhật đầy đủ trên phần mềm Quản lý Cán bộ, công chức, viên chức. Do vậy khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng chỉ cần đối chiếu các tiêu chuẩn, yêu cầu điều kiện và tra cứu thông tin viên chức, văn bằng chứng chỉ lưu trữ trên phần mềm quản lý Cán bộ, công chức, viên chức để chủ động xét thăng hạng cho viên chức mà không cần phải yêu cầu viên chức phô tô văn bằng, giấy tờ nộp lại cho cơ quan, nhằm giảm thời gian, công sức, chi phí đi lại cho viên chức.

2. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Nội vụ trình Chính phủ xem xét, sửa đổi Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức nhằm giảm bớt việc nộp/xuất trình các hồ sơ giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu, tăng cường tái sử dụng các dữ liệu điện tử, cải cách thủ tục.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa²

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.370.400 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.876.792 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 493.608 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,8%.

² Lợi ích phương án đơn giản hóa tính theo từng thủ tục đối với 06 thủ tục xét thăng hạng Công chức, viên chức.